

Hồi Thứ Mười Ba

LỖ HẦU CÙNG VỢ SANG TỀ TRỊNH VĨ, CHÚA TÔI BỊ GIẾT

Tề Tương Công thấy sứ Trịnh là Tề Túc đem lễ vật đến rất nhiều, nên tiếp đón niềm nở. Kế nghe việc Cao Cừ Di giết Trịnh Chiêu Công lập công tử Vĩ, cả giận muốn hưng binh vắn tội. Nhưng lại có tin vợ chồng Lỗ Hoàn Công đã sắp đến nước Tề. Tề Tương Công liền gác chuyện đánh Trịnh, thân hành qua sông Lạc Thủy đón tiếp. Nguyên nàng Văn Khương nghe sứ Tề sang mời Lỗ Hoàn Công, sức nhớ đến anh, nên xin với Lỗ Hoàn Công cho đi theo về thăm quê quán, Lỗ Hoàn Công vốn chiều vợ nên nhận lời. Khi đến sông Lạc Thủy, vợ chồng Lỗ Hoàn Công đã thấy Tề Tương Công đón sẵn. Hai bên tay bắt mặt mừng cùng nhau trở về kinh đô Lâm Tri. Lỗ Hầu đặt bày chiếu mạng vua Châu, nghị việc hôn nhân. Tề Hầu cảm động, bày tiệc đãi đằng rất trọng hậu. Tiệc mãn Tề Tương Công xin phép Lỗ Hoàn Công đưa nàng Văn Khương vào cung để thăm viếng các cung phi. Lỗ Hoàn Công thuận ý, Tề Tương Công dẫn Văn Khương vào trong một phòng kín đã sắp đặt sẵn, hai anh em uống rượu vui vầy rồi bày cuộc gió mưa. Người sau có bài thơ cười Tề Tương Công như vậy:

*Khéo vẽ làm chi cái giống hê
Hôn quân dâm loạn nghĩ mà ghê
Gái xinh thiên hạ, đời không thiếu
Mà lấy em mình chịu tiếng chê!*

Sáng hôm sau mặt trời đã cao, mà hai người vẫn còn ôm nhau nằm ngủ mãi. Lỗ Hoàn Công ở ngoài đợi lâu quá, sanh buồn, lại có ý nghi hoặc vợ mình, chẳng biết bên trong cánh cửa cung thăm thẳm ấy có việc gì rối lòng chẳng? Mà dù có nghi hoặc cũng không làm sao hiểu thấu, khi mà tường cao vọi vọi, bức rèm châu đã khép cánh song thưa. Tuy nhiên, lòng thấy nao nao không thể nào chịu được. Lỗ Hoàn Công bèn cho người dò xét mới hay Tề Tương Công chưa có chánh phi, chỉ có thứ phi là Liên Thị em họ của quan đại phu Liên Xứng, mà Tề Tương Công đã ghét bỏ từ lâu rồi. Lại nghe nói đêm vừa rồi, chỉ có anh em Tề Tương Công tư tình chứ không có phi tần nào cả. Lỗ Hoàn Công uất hận vô cùng, bỏ ra ngoài thơ thần nơi hiên Tây, bỗng gặp Văn Khương từ đằng xa lĩnh mệnh đi đến. Lỗ Hoàn Công đưa mắt nhìn từ đầu đến chân, rồi nói:

– Đêm hôm ái khanh uống rượu với ai?

Văn Khương nũng nịu đáp:

– Thần thiếp vui vầy với Liên Thị.

Lỗ Hoàn Công hỏi:

– Vui đến bao lâu mới hết?

Văn Khương đáp:

– Đã lâu quá chưa gặp nhau, nên vui mãi cho đến lúc trăng lên đỉnh đầu mới thôi.

– Anh của phu nhân có đến đó dự tiệc chăng?

– Không, anh tôi đâu có lại đó dự tiệc?

– Chẳng lẽ anh em lâu ngày xa cách lại không cùng nhau uống một chén rượu cho vui sao?

Văn Khương có vẻ lưỡng lự, đáp:

– Lúc mãn tiệc, anh tôi có đến uống một chén rượu rồi đi ngay.

Xét thấy lời nói và thái độ Văn Khương có điều uẩn khúc. Lỗ Hoàn Công lại càng nghi ngờ nói:

– Tiệc mãn sao ái khanh không ra ngay còn ở trong đó làm gì?

– Vì đêm khuya quá, thần thiếp thấy ra ngoài bất tiện.

– Thế thì ái khanh đã ngủ lại nơi đâu?

– Trong cung thiếu gì nơi nghỉ ngơi, sao quân hầu lại hỏi lẩn thẩn như thế?

– Tại sao ái khanh lại dậy trưa?

– Vì uống rượu quá say nên mệt mỏi, không thể dậy sớm nổi.

– Ái khanh ngủ chung với ai?

– Thần thiếp ngủ chung với mấy người cung nhân nơi Tây cung.

– Còn anh của ái khanh ngủ ở đâu?

Văn Khương sợ sệt, làm ra mặt giận đáp:

– Anh ngủ ở đâu làm sao em gái biết mà nói rõ được!

Lỗ Hoàn Công cũng giận dữ nói:

– Thế mà ta biết anh của ái khanh đã ngủ đâu và ngủ với ai rồi? Ái khanh đừng có giấu diếm làm gì.

Văn Khương hổ thẹn, khóc òa. Lỗ Hoàn Công lòng đầy hậm hực nhưng biết mình đang ở trên đất Tề khó lòng nói năng được, nên vào từ giã Tề Tương Công về nước. Tề Tương Công nghĩ lại việc xấu của mình lấy làm hối hận, sợ Lỗ Hoàn Công hay được, nên sai người tâm phúc là Thạch Chi Phân Như theo dõi. Phân Như trở về kể lại những lời cãi vã vừa rồi của vợ chồng Lỗ Hoàn Công cho Tề Tương Công nghe. Tề Tương Công bối rối, nói:

– Ta không ngờ Lỗ Hâu lại có thể biết được việc ấy. Như thiên hạ hay được

thì việc cầu hôn của ta với vua nhà Châu ắt bại sự.

Bèn khiến Phân Như đòi công tử Bành Sinh đến dạy việc. Công tử Bành Sinh vào chầu, Tề Tương Công nói:

– Nay ta muốn lập kế giết Lỗ Hâu, chẳng hay khanh có bằng lòng giúp sức chăng?

Bành Sinh ngạc nhiên hỏi:

– Lỗ Hâu đến đây để làm chủ hôn cho chúa công, sao chúa công lại có ý ấy?

Tề Tương Công cực chẳng đã phải đem câu chuyện mình thố lộ cho Bành Sinh biết. Tuy không bằng lòng hành động của Tề Tương Công, song Bành Sinh có cựu thù với Lỗ trong lúc đánh nước Kỷ, bị Lỗ bắn trúng tim gần chết, nên nhận lời. Tề Tương Công cả mừng, đặt tiệc nơi quán dịch sai người mời Lỗ Hoàn Công đến dự trước khi về nước. Tề Tương Công tiếp đãi rất ân cần, nhưng Lỗ Hoàn Công mặt dầu dàu, ngồi gục đầu xuống đất, không nói năng gì cả. Tề Tương Công truyền cho bọn cung nga mỹ nữ rất đẹp, ca múa và dâng rượu. Lỗ Hoàn Công nhân lúc đau đớn trong lòng cũng muốn dùng rượu để khuây khỏa, nên lần uống hết. Đến lúc quá say, Lỗ Hoàn Công không còn biết gì nữa, nằm gục trên ngự kỷ. Tề Tương Công liền sai công tử Bành Sinh phò Lỗ Hoàn Công lên xe, về sứ quán. Bành Sinh ngồi bên cạnh, khi ra khỏi quốc môn vài dặm thấy Lỗ Hâu ngủ say. Bành Sinh cho hai ngón tay vào cạnh sườn, bóp rất mạnh. Lỗ Hoàn Công bị gãy xương sườn, la lên một tiếng rồi hộc máu chết tươi. Bành Sinh mới hô hoán rằng Lỗ Hâu bị say rượu nên cảm gió mà chết. Tề Tương Công hay tin, giả cách khóc lóc thảm thương, cho người tẩn liệm theo vương lễ, rồi tin về nước Lỗ. Quân sĩ đi theo Lỗ Hoàn Công trở về thuật lại chuyện vua nước Lỗ bị chết trên xe. Quan đại phu Thân Nhu nói:

– Trong nước không nên để một ngày không có vua.

Công tử Khánh Phủ nói:

– Tề Hâu vô đạo, loạn luân làm hại tính mệnh phụ thân tôi, vậy để tôi cử đại binh sang vấn tội mà báo thù.

Thi Bá can rằng:

– Việc này còn ám muội, vả lại nước ta yếu, nước Tề mạnh, vị tất đã trả được thù mà còn bươi tiếng xấu. Chi bằng viết thư sang Tề buộc Tề Hâu giết Bành Sinh đi. Nếu tướng Bành Sinh chết sau này ta tính chuyện báo thù rất dễ.

Thân Nhu nói lại với công tử Khánh Phủ rồi sai Thi Bá viết thư đưa qua Tề. Lúc đó thế tử Đồng đang cư tang không ký tên, nên Thân Nhu đứng thay. Thư ấy như sau:

Ngoại thần Thân Nhu kính gửi Tề Hâu ngự lãm.

Chúa tôi vâng mệnh thiên tử qua quý quốc để bàn định việc hôn nhân không

biết lâm bệnh thế nào mà chết trên xe. Đường xa cách trở, lại nghe thiên hạ đồn nhiều tiếng xấu, nước tôi thật lấy làm hổ thẹn. Nếu muốn giữ tiếng tăm, xin hiền hầu hãy bắt Bành Sinh mà trị tội, nước tôi lấy làm may mắn.

Tề Tương Công được thư, cho người gọi Bành Sinh đến. Bành Sinh cậy mình có công, ngang nhiên bước vào. Sứ nước Lỗ cũng có mặt nơi đấy. Tề Tương Công làm mặt giận quở trách:

– Ta thấy Lỗ Hầu quá say nên sai người phò tá, người lại không giữ gìn để Lỗ Hầu phải chết như vậy tội thật đáng chém.

Nói xong hô vô sĩ trối lại, dẫn ra chợ mà gia hình. Bành Sinh uất hận hét lớn:

– Hôn quân! Đã dâm loạn với em gái mình, lập mưu giết Lỗ Hầu, lại còn đổ lỗi cho ta sao? Dầu có chết, ta quyết làm quỷ, mà banh thầy người ra muôn mảnh!

Tề Tương Công ngồi chết đống. Cả quân sĩ và triều thần ai nấy đều bùm miệng, nín cười. Cách đó không lâu, Tề Tương Công vào triều Châu xin cưới nàng Vương Cơ và làm ma chay, đưa linh cửu Lỗ Hoàn Công về nước. Còn nàng Văn Khương vì hổ thẹn, ở luôn bên nước Tề không về nước Lỗ. Lễ an táng vua Lỗ xong. Thế tử Đồng lên nối ngôi, tức là Lỗ Trang Công. Ngày Lỗ Trang Công tức vị, các quan đều châu chực đủ mặt. Lỗ Trang Công hỏi:

– Phụ thân ta trước kia vâng mệnh Thiên tử đứng chủ hôn cho Tề Tương Công, nay công việc chưa thành mà tạ thế. Vậy chư khanh có ý chỉ chăng?

Thi Bá nói:

– Nước ta hiện có ba điều nhục. Điều thứ nhất là tiên công ta dẫu đã an táng nhưng tiếng xấu vẫn còn. Điều thứ hai là quốc mẫu hiện nay lưu lại bên nước Tề, thiên hạ dị nghị. Điều thứ ba là nước ta có tang, không làm được trọng trách của thiên tử đã ủy thác.

Lỗ Trang Công nghe nói buồn bã hỏi:

– Ba điều nhục ấy có cách nào rửa được chăng?

Thi Bá nói:

– Điều thứ nhất muốn cho tiên công dưới tuổi vàng được hài lòng thì phải làm cho danh tiết của tiên công được vẻ vang. Trước kia tiên công lên ngôi chưa đặt vương mạng, bây giờ cũng nên nhân dịp chủ hôn mà xin vương mạng cho tiên công. Điều thứ hai nên rước quốc mẫu về mà phụng dưỡng. Điều thứ ba là việc chủ hôn thực khó lường toàn. Nay phải cất một nhà quán dịch nơi ngoài đồng rồi rước công chúa Vương Cơ đến nhà ấy mà đưa sang Tề. Chúa công cáo tang không đến. Làm như vậy, trên không nghịch chỉ vua, dưới không méch lòng các chư hầu, mà cũng hợp với vương lễ nữa.

Lỗ Trang Công khen lời của Thi Bá rất phải, liền sai quan đại phu Chuyên Tôn Sính sang triều Châu đón công chúa Vương Cơ, và luôn tiện xin vua Châu

phong cho Lỗ Hoàn Công. Vua nhà Châu chuẩn tấu, bèn sai sứ qua nước Lỗ để ban áo mào cho Lỗ Hoàn Công. Châu Công Hắc Kiên lãnh mạng xin đi. Châu Trang Vương không đồng ý, sai quan đại phu Vinh Thúc qua Lỗ. Sở dĩ Châu Trang Vương không muốn Châu Công Hắc Kiên ra ngoài nước là vì Châu Trang Vương có một người em tên Vương Tử Khắc, trước kia Châu Hoàn Vương còn sống có lời phú thác cho Châu Công Hắc Kiên, nay sợ Châu Công Hắc Kiên liên kết với các ngoại bang tạo nên vây cánh. Hắc Kiên thấy Châu Trang Vương không muốn cho mình đi sứ, hiểu ngay nội ý, đêm ấy qua dinh Vương tử Khắc kể tỏ sự tình. Vương Tử Khắc nói:

– Đã bị nghi ngờ thì làm cách nào thoát khỏi tai nạn?

Châu Công Hắc Kiên nói:

– Nếu đã bị vua nghi ngờ thì tai nạn không tránh khỏi, chỉ có cách sớm liệu là hơn.

Đoạn Hắc Kiên bàn mưu, nhân đám cưới của Vương Cơ mà nổi loạn, cướp ngôi Châu Trang Vương. Quan đại phu Tần Bá biết được liền đem thuật lại với Châu Trang Vương. Châu Trang Vương nổi giận bắt Châu Công Hắc Kiên đem chém, và dẫn quân bao vây tư dinh bắt Vương Tử Khắc. Nhưng Vương Tử Khắc hay tin trốn qua nước Yên tị nạn.

Quan đại phu Chuyên Tôn Sính được phụng mạng đưa công chúa Vương Cơ sang Tề, rồi lại được Lỗ Trang Công ủy nhiệm rước nàng Văn Khương về Lỗ. Tề Tương Công bịn rịn không nỡ để nàng Văn Khương trở về nhưng vì sợ dư luận thành thử cuối cùng phải gặt lệ chia ly. Văn Khương buồn tủi lên đường, lòng đầy hổ thẹn. Khi qua đến đất Chương, nơi biên giới Tề Lỗ, thấy phong cảnh tốt tươi, muôn hoa tươi đẹp, Văn Khương nghĩ thầm:

– Đã trót lầm lỗi, nay về Lỗ làm gì. Đất này không thuộc Lỗ, cũng không phải Tề thế thì ta ở đây mà dung thân cho an phận.

Nghĩ rồi cho bọn tùy tùng về tâu lại với vua Lỗ rằng:

– Gái góa bụa này muốn tìm chỗ thanh tịnh ở cho an nhàn. Lúc nào sắp chết mới về cung.

Bọn tùy tùng trở về tâu lại. Lỗ Trang Công biết mẹ mình hổ thẹn mà không về nước nên khiến cất một nhà quán nơi Chúc Khâu để Văn Khương yên trú. Từ đó, Văn Khương vui với phong cảnh mà khuây khỏa mảnh hồng nhan.

Nhắc qua Tề Tương Công từ khi âm mưu giết Lỗ Hoàn Công, người trong nước đều cho là vô đạo, tiếng xấu đồn khắp xa gần. Nay tuy cưới được công chúa Vương Cơ đem về nhưng miệng đời vẫn chưa thôi mai mỉa. Muốn trấn áp lòng dân, Tề Tương Công dự tính phải ra oai làm một vài việc đại nghĩa, để nâng phẩm giá của mình. Tề Tương Công nghĩ ngay đến nước Vệ và Trịnh, hai nước ấy có việc oán nghịch. Nhưng vua nước Vệ lại là phò mã của vua, chỉ có nước Trịnh là có thể đánh được, song chưa chắc đã thắng. Tề Tương Công nghĩ ngay một kế, sai sứ

sang mời Trịnh Vĩ đến phó hội nơi đất Thủ Chỉ. Công tử Vĩ được lời mời có ý mừng thầm, nói:

– Tề Hầu chịu giao hảo với ta thì cơ nghiệp ta sẽ vững bền.

Bèn đòi Cao Cừ Di và Tề Túc, khiến theo bảo giá. Tề Túc cáo bệnh, từ chối. Cao Cừ Di phò công tử Vĩ lên xe, chúa tôi cùng khởi hành rất vui vẻ. Tề Túc ung dung trở về dinh, gặp Nguyên Phồn đón lại hỏi:

– Chúa công sang phó hội với Tề, vì cớ gì ngài lại cáo bệnh mà không theo phò?

Tề Túc mỉm cười đáp:

– Vua Tề là một kẻ loạn dân, tàn bạo. Trước kia tiên công ta vì có công lớn nên Tề mới khâm phục mà giao hảo. Nay bỗng dưng mời chúa công đi phó hội, tôi e không khéo cả vua tôi đều bị giết.

Nguyên Phồn nghe nói trố mắt nhìn Tề Túc hỏi:

– Ngài đoán thực như thế sao?

Tề Túc đáp:

– Việc đó xảy đến không bao lâu, ngài cứ chờ đợi kết quả sẽ rõ.

Nguyên Phồn hỏi:

– Nếu quả đúng như lời ngài thì nước Trịnh sẽ về tay ai?

Tề Túc nói:

– Tất nhiên sẽ về công tử Nghi. Công tử Nghi là người quý tướng, trước kia tiên công thường vẫn nói thế.

Nguyên Phồn nói:

– Người ta cho rằng ngài là một kẻ tiên tri, nếu việc này quả đúng như lời thì tôi mới tin.

Dự đoán của Tề Túc quả không sai. Trước ngày phó hội, Tề Tương Công đã đem một trăm quân giáp sĩ phục nơi nhà công quán, và hôm ấy truyền cho Thạch Chi, Phân Như đứng hầu một bên. Công tử Vĩ và Cao Cừ Di đến nơi bước vào yết kiến. Vua Tề cầm tay công tử Vĩ nói:

– Hân hạnh được gặp ngài! Đã từ lâu tôi muốn biết một điều mà không sao biết được.

Công tử Vĩ nói:

– Nay hiền hầu có lòng tốt hạ cố đến tôi, nếu có điều gì xin hiền hầu cứ vui lòng chỉ giáo.

Tề Tương Công nói:

– Tại sao ngày trước Trịnh Chiêu Công bị chết?

Công tử Vĩ nghe hỏi việc ấy, mồ hôi toát ướt áo, lúng túng không biết trả lời làm sao. Cao Cừ Di rước lời nói:

– Tiên quân tôi bị bệnh mà tạ thế. Nhưng vì cớ gì mà hiền hầu lại thắc mắc?

Tề Tương Công nói:

– Ta nghĩ Trịnh Chiêu Công bị giết nên tạ thế chứ đâu phải bị đau mà tạ thế.

Cao Cừ Di liệu không thể giấu được bèn tìm lời bào chữa:

– Vâng một phần cũng vì tiên quân tôi có tâm bệnh nên khi thấy giặc thì sợ mà chết.

Tề Tương Công cười lớn nói:

– Vua đi tất có phòng bị, sao lại để giặc giết được?

Cao Cừ Di đáp:

– Trong nước tôi có lắm phe đảng, thực khó mà đề phòng.

Tề Tương Công nói:

– Vậy có bắt được tên giặc đã giết vua chăng?

Cao Cừ Di nói:

– Hiện nay nước tôi đang cho người lùng kiếm khắp nơi mà vẫn chưa bắt được.

Tề Tương Công trợn mắt, chỉ vào mặt Cao Cừ Di nói:

– Giặc chính là người mà sao người lại không biết? Người chịu ơn vua lộc nước thế mà vì oán riêng dám thí vua, lại đem ba tấc lưỡi làm bức màn thưa để che thất thiên hạ. Ta phải vì tiên quân của người mà bắt tên giặc ấy.

Nói rồi gọi Thạch Chi và Phân Như bắt Cao Cừ Di trói lại. Công tử Vĩ thất kinh, sụp lạy, nói:

– Việc đó Cao Cừ Di chủ mưu, xin hiền hầu rộng lượng.

Tề Tương Công hét lớn:

– Đã giết anh cướp ngôi mà còn lắm lời xảo trá. Nếu có điều gì oan ức thì người cứ xuống dưới âm phủ mà kêu nài.

Nói xong, truyền bọn giáp sĩ bắt công tử Vĩ đem chém. Cao Cừ Di hoảng vía, lạy lúc mãi. Tề Tương Công nói:

– Chúa mi đã chết mà mi sống được sao?

Nói rồi truyền đem Cao Cừ Di ra cửa Nam cột tay chân vào bốn cổ xe trâu, đánh trâu cho chạy bốn ngã. Xác của Cao Cừ Di bị xé ra làm bốn mảnh. Đoạn Tề Tương Công truyền chặt đầu Cao Cừ Di treo lên cửa, thành, yết một tấm bảng lớn đề chữ như vậy: “Tấm gương của những kẻ làm tôi bất trung”.

Việc ấy xong, Tề Tương Công sai người sang Trịnh nói cho biết là nước Tề

đã trừ xong đứa phản nghịch, hãy đưa vua khác lên thay. Nguyên Phồn hay được tin ấy tấm tắc khen thầm:

– Tề Túc quả là một người sáng suốt ít ai bì kịp.

Các quan nước Trịnh họp nhau lại bàn việc lập vua mới. Thúc Thiềm nói:

– Vua cũ là Trịnh Lệ Công hiện nay đang ở nơi đất Lịch, ta nên rước về tôn lên ngôi.

Tề Túc nói:

– Vua cũ đã bỏ nước mà trốn đi thì không nên lập lại. Ta nên lập công tử Nghi mới phải lẽ.

Nguyên Phồn khen là hợp lý. Các quan cũng đồng thanh đưa công tử Nghi lên ngôi. Tề Túc vẫn giữ chức thượng đại phu, Thúc Thiềm làm trung đại phu, còn Nguyên Phồn làm hạ đại phu. Việc triều chính giao cho Tề Túc lo việc giao hảo với các nước Tề, Trần... và sang cống nước Sở. Còn Trịnh Lệ Công vẫn phải chịu tá túc nơi côi ngoài.

o O o